

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày: 16-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Hoàng

Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Danh N, tên gọi khác: không, sinh năm 1987 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp H, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh M (chết) và bà Thị H, sinh năm 1965; bản thân có vợ tên Thị H, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần Ba Huân L.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Văn Th, sinh năm 1980. Chức vụ: Phó Giám đốc.

ĐKTT: Số 55/2 ấp H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phan Minh V, sinh năm 1979

ĐKTT: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Cao Hoàng V, sinh năm 1972

ĐKTT: Ấp 5, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh N là công nhân của Công ty cổ phần Ba Huân L địa chỉ tại ấp 4, xã T, huyện B và ở tại khu nhà trọ của Công ty. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, N đi bộ từ khu nhà trọ xuống khu D12 trại gà của Công ty thì thấy nhiều con gà lông vàng, loại đẻ trứng công nghiệp đang nằm trên hành lang tại Khu D8 nên N lừa số gà trên vào trong khu D12. Lúc này, N nảy sinh ý định trộm cắp gà trong khu D12 bán lấy tiền tiêu xài nên N gọi điện thoại cho anh Phan Minh V hỏi có mua gà dặt của Công ty hay không thì anh Vũ đồng ý mua với giá 30.000đ 01 con và hẹn nhận gà ở phía sau cổng Công ty. Sau đó, N vào trong Khu D12 bắt 32 con gà bỏ vào 03 cái bao nilong màu trắng, loại đựng thức ăn, cột miệng lại và kéo ra ngay cổng sau của Công ty thì bị anh Cao Hoàng V là bảo vệ của Công ty phát hiện, báo Công an xã Thạnh Lợi bắt quả tang N và tạm giữ 32 con gà mái lông vàng trọng lượng 67,2kg (09 con gà còn sống, 23 con gà đã chết), 03 cái bao màu trắng loại đựng thức ăn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho Công ty.

Ngoài ra, N còn khai nhận vào ngày 23/01/2022, N đã trộm 07 con gà mái lông vàng, loại đẻ trứng công nghiệp của công ty bán cho anh Vũ với số tiền 210.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 28/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức định giá 32 con gà nêu trên có giá trị là 3.864.000đ; Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 21/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức định giá 07 con gà N trộm ngày 23/01/2022 có giá trị là 805.000đ.

Tại cáo trạng số 41/CT-VKSBL ngày 12-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Danh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Danh N hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Danh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng

nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần Ba Huân L số tiền 5.000.000đ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Danh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Danh N từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 25/01/2022.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Phan Minh V là người mua gà của N không biết số gà mà N bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Danh N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần Ba Huân L số tiền 5.000.000đ, anh Lưu Văn Th là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Ba Huân L đã nhận đủ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét đến.

Về vật chứng: 01 điện thoại di động mà N dùng liên lạc với Vũ, trong lúc N thực hiện hành vi phạm tội đã làm rơi mất, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo. Người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/01/2022, Danh N lén lút bắt trộm 32 con gà mái lông vàng, loại đẻ trứng công nghiệp của Công ty cổ phần Ba Huân L, địa chỉ tại ấp 4, xã T, huyện B trị giá là 3.864.000đ thì bị bắt quả tang. Ngoài ra vào ngày 23/01/2022 Nghĩa lén lút bắt trộm 07 con gà mái lông vàng, loại đẻ trứng công nghiệp của Công ty cổ phần Ba Huân L trị giá là 805.000đ. Tổng số gà N đã chiếm đoạt của Công ty cổ phần Ba Huân L trị giá là 4.669.000đ. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Danh N phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần Ba Huân L số tiền 5.000.000đ, bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo có nhiều

tình tiết giảm nhẹ, thời gian giam giữ bị cáo cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người tốt nên căn cứ Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử bị cáo dưới khung hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với Phan Minh V là người mua gà của N không biết số gà mà N bán là do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Danh N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần Ba Huân L số tiền 5.000.000đ, anh Lưu Văn Th là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Ba Huân L đã nhận đủ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét đến.

[6] Về vật chứng: 01 điện thoại di động mà N dùng liên lạc với Vũ, trong lúc N thực hiện hành vi phạm tội đã làm rơi mất, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Danh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Danh N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Danh N 04 (bốn) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25-01-2022.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Danh N, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Danh N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Hoàng

Nguyễn Thị Hưởng

Lê Hùng Cường

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường

- Lưu hồ sơ, lưu án văn.